

Số: 71/TB-UBND

Cẩm Hoàng, ngày 24 tháng 12 năm 2023

**THÔNG BÁO**

**Về việc niêm yết công khai danh mục thủ tục hành chính tiếp nhận  
Và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính không phụ thuộc vào địa giới  
Hành chính trên địa bàn tỉnh Hải Dương**

Căn cứ Quyết định số 3056/QĐ-UBND ngày 19/12/2023 của UBND tỉnh Hải Dương của UBND tỉnh Hải Dương Về việc công bố danh mục TTHC và phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Tài nguyên và Môi trường.

Căn cứ Công văn Số: 3370/STNMT-VP ngày 21/12/2023 của Sở Tài nguyên môi trường tỉnh Hải Dương về việc triển khai thực hiện Quyết định công bố danh mục TTHC tiếp nhận và trả kết quả không phụ thuộc vào địa giới hành chính.

UBND xã Cẩm Hoàng đã tiến hành niêm yết công khai tại Bộ phận Một cửa danh mục TTHC và quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Tài nguyên và Môi trường.

( Có danh mục kèm theo)

**Nơi nhận:**

- UBND huyện (b/c);
- TV Đảng ủy;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Cán bộ, công chức xã;
- Lưu: VP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Đình Tuấn Anh**

  
**Phụ lục**  
**DANH MỤC DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**  
**THỰC HIỆN TIẾP NHẬN HỒ SƠ VÀ TRẢ KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT**  
**KHÔNG PHỤ THUỘC VÀO ĐỊA GIỚI HÀNH CHÍNH**

(Kèm theo Quyết định số 3056/QĐ-UBND ngày 19 tháng 12 năm 2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Hải Dương)

| STT       | Mã thủ tục hành chính      | Tên thủ tục hành chính                                                                     | Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính | Cơ quan tiếp nhận, trả kết quả không phụ thuộc địa giới hành chính                                                                                       |
|-----------|----------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>I</b>  | <b>Số Tư pháp</b>          |                                                                                            |                                       |                                                                                                                                                          |
| 1.        | 2.000488.000.00.00.H23     | Cấp phiếu lý lịch tư pháp cho công dân Việt Nam, người nước ngoài đang cư trú tại Việt Nam | Sở Tư pháp                            | <ul style="list-style-type: none"><li>- Trung tâm Phục vụ hành chính công</li><li>- Bộ phận Một cửa cấp huyện</li><li>- Bộ phận Một cửa cấp xã</li></ul> |
| <b>II</b> | <b>Số Tài nguyên và MT</b> |                                                                                            |                                       |                                                                                                                                                          |
| 1.        | 1.008603.000.00.00.H23     | Thủ tục kê khai, thẩm định phí bảo vệ môi trường đối với nước thải                         | Sở Tài nguyên và Môi trường           | <ul style="list-style-type: none"><li>- Trung tâm Phục vụ hành chính công</li><li>- Bộ phận Một cửa cấp huyện</li><li>- Bộ phận Một cửa cấp xã</li></ul> |
| 2.        | 1.010728.000.00.00.H23     | Thủ tục Cấp đổi giấy phép môi trường                                                       | Sở Tài nguyên và Môi trường           | <ul style="list-style-type: none"><li>- Trung tâm Phục vụ hành chính công</li><li>- Bộ phận Một cửa cấp huyện</li><li>- Bộ phận Một cửa cấp xã</li></ul> |

| STT        | Mã thủ tục hành chính                         | Tên thủ tục hành chính                                                                                                                                                                                                                                                                     | Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính                                                                  | Cơ quan tiếp nhận, trả kết quả không phụ thuộc địa giới hành chính                                                                                           |
|------------|-----------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>III</b> | <b>Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn</b> |                                                                                                                                                                                                                                                                                            |                                                                                                        |                                                                                                                                                              |
| 1.         | 1.009478.000.00.00.H23                        | Thủ tục đăng ký công bố hợp quy đối với các sản phẩm, hàng hoá sản xuất trong nước được quản lý bởi các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành                                                                                                     | Sở Nông nghiệp và PTNT                                                                                 | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trung tâm Phục vụ hành chính công</li> <li>- Bộ phận Một cửa cấp huyện</li> <li>- Bộ phận Một cửa cấp xã</li> </ul> |
| 2.         | 2.001064.000.00.00.H23                        | Thủ tục Cấp, Gia hạn Chứng chỉ hành nghề thú y thuộc thẩm quyền cơ quan quản lý chuyên ngành thú y cấp tỉnh (gồm tiêm phòng, chữa bệnh, phẫu thuật động vật; tư vấn các hoạt động liên quan đến lĩnh vực thú y; khám bệnh, chẩn đoán bệnh, xét nghiệm bệnh động vật; buôn bán thuốc thú y) | Chi cục Chăn nuôi và Thú y Hải Dương<br>- Sở Nông nghiệp và PTNT (Cơ quan chuyên ngành thú y cấp tỉnh) | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trung tâm Phục vụ hành chính công</li> <li>- Bộ phận Một cửa cấp huyện</li> <li>- Bộ phận Một cửa cấp xã</li> </ul> |